

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH TIỀN GIANG
TRƯỜNG THPT NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Năm: 2024

(Thời điểm báo cáo: Tháng 01 năm 2025)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên trường đầy đủ: **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU.**

- Địa điểm trụ sở chính: Số 8 Bis Hùng Vương, Phường 1, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.

- Điện thoại: 02733.872.315. Fax: 02733.872.061.

Email: c3nguyendinhchieu.tiengiang@moet.edu.vn.

- Website: www.nguyendinhchieu.edu.vn

- Quá trình thành lập và phát triển: Ngày 17.3.1879 trường được chính thức thành lập, với tên là Collège de MyTho. Năm 1942 trường có tên là Collège Le Myre De Villers. Năm 1953 cho đến nay trường đổi tên thành Trường Trung học phổ thông Nguyễn Đình Chiểu.

- Một số trang công thông tin chính thống của trường:

+ Công thông tin của trường:

<https://www.facebook.com/share/1DkGfQBHuf/?mibextid=wwXIfr>

+ Công thông tin của Đoàn thanh niên:

<https://www.facebook.com/share/1GuEjGzpYt/?mibextid=wwXIfr>

+ Công thông tin của Công đoàn cơ sở:

<https://www.facebook.com/profile.php?id=100069592659287>

- Về nhân sự: Tổng số viên chức quản lý, giáo viên và nhân viên và người lao động là 119 người. Trong đó, Ban Giám hiệu: 04; Giáo viên: 99; Nhân viên: 06.

- Về số lớp và học sinh: Trường có 02 cơ sở với tổng số lớp là 64 lớp. Trong đó, cơ sở chính là 45 lớp; cơ sở 2 là 19 lớp. Tổng số học sinh là 2789 em.

- Về tổ chức đảng, đoàn thể: Đảng bộ Trường Trung học phổ thông (THPT) Nguyễn Đình Chiểu trực thuộc Thành ủy Mỹ Tho, gồm có 04 Chi bộ với tổng số 47 đảng viên; Công đoàn: 119 công đoàn viên; Đoàn Thanh niên nhà trường: có 65 chi đoàn (01 chi đoàn giáo viên và 64 chi đoàn học sinh) với 2427 đoàn viên, chi đoàn giáo viên có 40 đoàn viên.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Cán bộ quản lý

Ban Giám hiệu nhà trường gồm 04 thành viên, đều đạt chuẩn theo quy định.

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GIỚI TÍNH	CHỨC VỤ	NĂM BỔ NHIỆM	SỐ ĐIỆN THOẠI	CHUYÊN MÔN	CHÍNH TRỊ
1	Võ Hoài Nhân Trung	1974	Nam	Hiệu trưởng	2022	0918775750	Thạc sĩ	Trung cấp
2	Bùi Thị Thanh Vân	1980	Nữ	Phó hiệu trưởng	2024	0944617603	Thạc sĩ	Trung cấp
3	Huỳnh Ngọc Minh	1980	Nam	Phó hiệu trưởng	2023	0977889990	Thạc sĩ	Trung cấp
4	Lê Huỳnh Phước Hiệp	1984	Nam	Phó hiệu trưởng	2023	0917899880	Thạc sĩ	Trung cấp

2. Giáo viên

Trường hiện có 109 giáo viên trực tiếp đứng lớp được bố trí vào 09 tổ chuyên môn và 01 nhân viên thư viện được bố trí vào tổ Ngữ văn. Trình độ giáo viên đều đạt chuẩn trở lên trong đó có 33 giáo viên có trình độ Thạc sĩ và 01 Tiến sĩ. 100% giáo viên được bố trí công việc đúng chuyên môn và sở trường công tác.

Có 43 giáo viên là đảng viên trong đó có 06 giáo viên có trình độ trung cấp lý luận chính trị và 01 giáo viên sắp hoàn thành chương trình trung cấp lý luận chính trị.

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHUYÊN MÔN	CHÍNH TRỊ	NHIỆM VỤ
TỔ TOÁN HỌC					
1	Nguyễn Thị Cẩm Hằng	1981	Thạc sĩ	Đảng viên	Tổ trưởng, Giảng dạy
2	Trần Thanh Sơn	1969	Thạc sĩ		Tổ phó, Giảng dạy
3	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	1975	Đại học		Giảng dạy
4	Nguyễn Thành Trung	1982	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
5	Vũ Kim Phượng	1980	Thạc sĩ	Đảng ủy viên	TKHD, Giảng dạy
6	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	1981	Đại học		Giảng dạy
7	Nguyễn Trần Tiểu Mi	1995	Đại học		Giảng dạy
8	Võ Thị Mỹ Hạnh	1977	Đại học		Giảng dạy
9	Phan Thanh Phong	1981	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
10	Nguyễn Thị Kim Châu	1980	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
11	Nguyễn Minh Thành	1997	Đại học		Giảng dạy
12	Ngô Tùng Hiếu	1995	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
13	Nguyễn Thụy Thùy Linh	1997	Đại học		Giảng dạy
14	Trần Văn Phong	1983	Đại học		Giảng dạy
15	Trần Quốc Hải Minh	1996	Thạc sĩ		Giảng dạy
16	Nguyễn Thị Thảo	1987	Thạc sĩ		Giảng dạy
17	Hồ Ngọc Tố Lam	1999	Đại học		Giảng dạy
18	Dương Công Tạo	1981	Đại học		Giảng dạy

11/11/2011

19	Phạm Nhân Thiện	1995	Thạc sĩ		Giảng dạy
TỔ VẬT LÝ					
1	Dương Trọng Nghĩa	1989	Thạc sĩ	Đảng viên	Tổ phó, Giảng dạy
2	Huỳnh Thị Tuyết Khanh	1970	Đại học		Giảng dạy
3	Văn Bá Hùng	1971	Đại học		Giảng dạy
4	Nguyễn Trung Tín	1989	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
5	Nhan Huỳnh Bảo Khuyên	1994	Thạc sĩ		Giảng dạy
6	Phạm Thị Xuân Yến	1984	Thạc sĩ		Giảng dạy
7	Trần Ngọc Kiểm	1990	Đại học		Giảng dạy
8	Nguyễn Thị Kiều Oanh	1995	Thạc sĩ		Giảng dạy
9	Trần Thị Kim Cúc	1989	Đại học	Đảng viên, TCCT	Giảng dạy
10	Đặng Hương Duy	1976	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
11	Trương Thị Kiều Oanh	1983	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
12	Võ Thị Phương Thu	2000	Đại học		Giảng dạy
TỔ HÓA HỌC					
1	Đỗ Thị Bích Ngọc	1981	Thạc sĩ	Đảng ủy viên, TCCT	Tổ trưởng, Giảng dạy
2	Nguyễn Thị Ngọc Hà	1980	Thạc sĩ	Đảng ủy viên	Tổ phó, Giảng dạy
3	Cao Thị Ngọc Diệp	1979	Đại học		Giảng dạy
4	Nguyễn Hoàng Uyên	1979	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
5	Trần Thị Thu	1978	Thạc sĩ		Giảng dạy

6	Phạm Ngọc Thảo	1984	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
7	Dương Thị Thanh Lan	1982	Thạc sĩ		Giảng dạy
8	Văn Bá Lành	1989	Thạc sĩ		Giảng dạy
9	Nguyễn Lê Thành Nghĩa	1992	Đại học		Giảng dạy
10	Dương Huỳnh Đăng Khoa	2001	Đại học		Giảng dạy

TỔ SINH – HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

1	Võ Đình Thùy Trang	1968	Đại học	Đảng viên	Tổ trưởng, Giảng dạy
2	Bùi Mộng Mỹ Uyên	1970	Đại học		Giảng dạy
3	Nguyễn Thị Phương Nam	1981	Tiến sĩ	Đảng viên, TCCT	Giảng dạy
4	Lê Thị Hằng	1979	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
5	Trần Thị Mộng Linh	1980	Thạc sĩ		Giảng dạy
6	Phạm Mỹ Vân	1982	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
7	Huỳnh Thị Thu Nga	1975	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
8	Nguyễn Thị Ngọc Yến	1982	Đại học	Đảng viên, TCCT	Giảng dạy
9	Huỳnh Thị Tố Uyên	1993	Đại học		Giảng dạy
10	Trần Huỳnh Như	2002	Đại học		Giảng dạy

TỔ NGŨ VĂN

1	Nguyễn Thị Ngọc Vân	1976	Thạc sĩ	Đảng viên	Tổ trưởng, Giảng dạy
2	Nguyễn Thị Kim Thơ	1982	Đại học	Đảng viên	Tổ phó, Giảng dạy

3	Lê Thị Phượng	1969	Đại học	Đảng viên, TCCT	Giảng dạy
4	Nguyễn Thanh Liêm	1993	Thạc sĩ		Giảng dạy
5	Nguyễn Thị Ngọc Lan	1978	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
6	Nguyễn Thị Mỹ Yên	1976	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
7	Nguyễn Thị Yên Phi	1980	Đại học		Giảng dạy
8	Võ Ngọc Thái Bình	1999	Thạc sĩ		Giảng dạy
9	Lê Thị Diễm My	1995	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
10	Võ Duy Anh	2001	Đại học		Giảng dạy
11	Lê Hoàng Diễm My	2000	Đại học		Giảng dạy
12	Nguyễn Ngọc Thu Lộc	2002	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
13	Trần Thị Phương Thảo	2002	Đại học		Giảng dạy
14	Trương Thị Ngọc Hoa	1982	Đại học		Thư viện

TỔ SỬ- ĐỊA- GDKTPL

1	Phạm Thụy Anh	1971	Đại học		Tổ trưởng, Giảng dạy
2	Vũ Thị Kim Nguyệt	1983	Đại học		Tổ phó, Giảng dạy
3	Trần Thị Ngọc Thư	1985	Thạc sĩ	Đảng viên	Tổ phó, Giảng dạy
4	Nguyễn Hoàng Mẫn	1980	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
5	Phan Thị Kim Lệ	1969	Đại học		Giảng dạy
6	Đặng Thị Thu Anh	1979	Đại học		Giảng dạy
7	Phan Thị Tuyết Nhung	1990	Đại học		Giảng dạy

8	Võ Bá Tông	1999	Đại học		Giảng dạy
9	Đặng Thị Thu Thảo	1989	Đại học		Giảng dạy
10	Võ Thị Ngọc Yến	2001	Đại học		Giảng dạy
11	Nguyễn Huy Hoàng	2001	Đại học		Giảng dạy
12	Bùi Phạm Phương Nhã	2002	Đại học		Giảng dạy
13	Phạm Đức Hòa	2002	Đại học		Giảng dạy

TỔ NGOẠI NGỮ

1	Trần Thùy Tiên	1979	Đại học	Đảng viên	Tổ trưởng, Giảng dạy
2	Đông Thị Vân Lộc	1973	Đại học		Tổ phó, Giảng dạy
3	Ngô Thị Thùy Dung	1974	Đại học		Giảng dạy
4	Nguyễn Thụy Ngọc Hạnh	1973	Thạc sĩ		Giảng dạy
5	Trương Thị Phương Khanh	1983	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
6	Đình Công Minh Châu	1977	Đại học		Giảng dạy
7	Nguyễn Thị Kim Oanh	1974	Đại học		Giảng dạy
8	Nguyễn Lê Phương	1976	Đại học		Giảng dạy
9	Lê Mạnh Hùng	1971	Đại học		Giảng dạy
10	Đoàn Hồng Vân	1991	Thạc sĩ		Giảng dạy
11	Trần Nguyễn Thúy Vy	1997	Đại học		Giảng dạy
12	Lê Ngọc Thu Hương	1990	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
13	Trần Thanh Khoa	1996	Đại học		Giảng dạy
14	Nguyễn Thành Đạt	2001	Đại học		Giảng dạy

15	Nguyễn Hằng Tâm Như	2001	Đại học		Giảng dạy
TỔ TIN HỌC					
1	Nguyễn Trí Hiếu	1981	Thạc sĩ	Đảng viên	Tổ trưởng, Giảng dạy
2	Phạm Hồng Hải Đăng	1988	Đại học		Giảng dạy
3	Trần Công Minh Kha	1985	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
4	Nguyễn Thị Huỳnh Giang	1978	Đại học		Giảng dạy
5	Đào Hiếu Trung	1990	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
6	Châu Văn Tân	2002	Đại học		Giảng dạy
TỔ GDTC-GDQPAN					
1	Nguyễn Ngọc Long	1972	Đại học		Tổ trưởng, Giảng dạy
2	Phan Minh Hiền	1984	Đại học	Đảng viên	Tổ phó, Giảng dạy
3	Nguyễn Thanh Đông	1969	Đại học		Giảng dạy
4	Võ Vinh Sang	1969	Đại học		Giảng dạy
5	Lê Phú Bằng	1971	Đại học		Giảng dạy
6	Phạm Thành Nhân	1981	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
7	Hồ Thị Cẩm Giang	1982	Đại học	Đảng viên	Giảng dạy
8	Nguyễn Thanh Sang	1985	Đại học	Đảng viên, TCCT	Giảng dạy
9	Đặng Hồng Nam	1993	Thạc sĩ	Đảng viên	Giảng dạy
10	Huỳnh Trung Nghĩa	1997	Đại học		Giảng dạy
11	Trần Hồng Thái	2000	Đại học		Giảng dạy

3. Nhân viên

Trường hiện có 14 nhân viên gồm 06 nhân viên hành chính (trong đó nhân viên Thư viện được bố trí vào Tổ Ngữ văn) và 08 nhân viên hợp đồng (bảo vệ, tạp vụ, thiết bị). Các nhân viên hành chính đều đạt trình độ trên chuẩn trở lên và có 02 nhân viên là đảng viên. Cụ thể như sau:

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHUYÊN MÔN	CHÍNH TRỊ	NHIỆM VỤ
1	Huỳnh Thanh Thảo	1984	Đại học	Đảng viên	Kế toán
2	Trần Thị Thục Đoan	1972	Trung cấp		Y tế
3	Lê Thanh Đình Thị Lệ Trân	1978	Trung cấp		Văn thư
4	Lưu Trọng Nghĩa	1986	Đại học	Đảng viên	Công nghệ thông tin
5	Nguyễn Hoàng Tuấn	2002	Đại học		Giáo vụ
6	Nguyễn Anh Vũ	1991	Trung cấp		Tạp vụ
7	Phạm Văn Minh	1973	10/12		Bảo vệ
8	Nguyễn Văn Minh	1974	7/12		Chăm sóc kiếng
9	Lâm Minh Huy	1996	Trung cấp		Bảo vệ
10	Trần Thị Hà	1976	9/12		Tạp vụ
11	Nguyễn Thị Kim Cương	1975	9/12		Tạp vụ
12	Cao Lệ Hằng	1981	Trung cấp		Tạp vụ
13	Bùi Thị Hương	1980	9/12		Tạp vụ

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích và khuôn viên trường học

Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu được UBND tỉnh đầu tư khởi công xây mới vào 09/2012 và đến 12/2017 thì đưa vào hoạt động. Tổng diện tích đất sử dụng của trường là 36.853,6m². Trường có đủ sân chơi, bãi tập thể dục, hồ bơi, nhà thi đấu đa năng, sân bóng đá mini, sân tennis, có các ô sân cỏ, có nhiều cây cao bóng mát,...

2. Phòng học, phòng bộ môn, khối phục vụ

Cơ sở chính có 45 phòng học được xây dựng đúng tiêu chuẩn, đủ bố trí phòng học cho 45 lớp. Phòng học thoáng mát, đảm bảo đủ ánh sáng với 08 bóng đèn neon 1,2m, được trang bị 04 quạt trần, đủ bàn ghế (24 bàn) phù hợp với đối tượng học sinh trung học phổ thông, có bàn ghế của giáo viên, bảng viết chống lóa, khoảng cách giữa bàn và bảng đúng quy định của Bộ Y tế. Tất cả phòng học đều được trang bị tivi 52 inch, trường có hệ thống wifi để phục vụ cho giảng dạy và học tập, có bảng thông báo tại mỗi phòng học. Cơ sở 2 đặt tại Công viên phần mềm Mê Kông đảm bảo đầy đủ bàn ghế, phòng học 100% đúng quy định.

Bên cạnh đó, cơ sở vật chất của nhà trường còn có thêm hệ thống các phòng chức năng như: 01 thư viện, 02 phòng máy vi tính, 01 phòng học ngoại ngữ, 03 phòng thực hành thí nghiệm dành cho các bộ môn Vật lý, Sinh học, Hóa học, 01 phòng học trải nghiệm trang bị bảng tương tác hỗ trợ cho việc đổi mới phương pháp dạy học của đội ngũ thầy cô giáo trong nhà trường.

Khối phục vụ học tập như: thư viện, phòng truyền thống, phòng hoạt động Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, nhà thi đấu đa năng. Tất cả các phòng đều đáp ứng yêu cầu các hoạt động giáo dục của nhà trường và được xây dựng đúng theo tiêu chuẩn quy định. Thư viện thực hiện mượn và trả sách thông minh, có kho chứa sách và trưng bày sách, có khu làm việc cho nhân viên thư viện, có hệ thống máy tính phục vụ cho giáo viên và học sinh truy cập tìm sách đồng thời có khu đọc sách dành cho giáo viên và học sinh. Văn phòng Đoàn thanh niên có đầy đủ thiết bị cần thiết cho hoạt động như máy tính, máy in, tủ hồ sơ, bàn làm việc của cán bộ đoàn. Nhà thi đấu đa năng rộng lớn, có thể chứa toàn bộ giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường (gần 2000 người) với đầy đủ hệ thống âm thanh, ánh sáng đảm bảo cho tổ chức các buổi sinh hoạt tập thể cũng như thi đấu thể thao. Có 01 hội trường sức chứa 100 người và 01 Hội trường sức chứa 300 người có sân khấu, hệ thống đèn, máy lạnh phục vụ hội họp, lễ Khai giảng, lễ Tổng kết. Hồ bơi được đầu tư xây mới phục vụ tốt cho công tác giảng dạy và phổ cập bơi học sinh. Điểm đặc biệt nhất là Nhà truyền thống của nhà trường được đầu tư quy mô, khoa học, thẩm mỹ, đầy màu sắc lịch sử với 05 phòng lưu trữ hình ảnh của hơn 145 năm thành lập trường.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường được công nhận đạt kiểm định giáo dục cấp độ 3 (Quyết định số 40/QĐ-SGDĐT ngày 18/12/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo) và trường chuẩn quốc gia vào năm 2018 (Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh Tiền Giang).

Thực hiện đầy đủ các hoạt động về công tác khảo thí theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện công tác tự đánh giá theo đúng hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trường đã tích cực thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường qua từng năm học để xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, trong các hoạt động giáo dục của mình, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục.

Để công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục đạt hiệu quả, nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá gồm 24 thành viên, trong đó có 01 Chủ tịch, 02 Phó chủ tịch, 03 thư ký; 01 nhóm thư ký (03 thành viên); 05 nhóm công tác (mỗi nhóm có 6 thành viên) với đầy đủ các thành phần: Đảng ủy, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, các tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng, giáo viên phụ trách các bộ phận, đoàn thể trong nhà trường,... Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo chức năng, năng lực mỗi người để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Về nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới:

Trong học kỳ I năm học 2024-2025, chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường đạt kết quả rất đáng khích lệ:

Xếp loại	Sĩ số	Tốt	Tỉ lệ %	Khá	Tỉ lệ %	Đạt	Tỉ lệ %	Chưa đạt	Tỉ lệ %
Học Lực	2789	2263	81.14	401	14.38	27	0.97	00	00
Rèn luyện		2725	97.71	53	1.90	11	0.39	00	00

- Rèn luyện:

- + Rèn luyện Tốt: 97.71% (so với HKI 2023-2024 giảm 1.15%)
- + Rèn luyện Khá: 1.90% (so với HKI 2023-2024 giảm 0.82 %)
- + Rèn luyện Đạt: 0.39% (so với HKI 2023-2024 tăng 0.08 %)
- + Rèn luyện Chưa đạt: 00% (so với HKI 2023-2024 không đổi)

- Học lực:

- + Học lực Tốt: 81.14% (so với HKI 2023-2024 tăng 0.54 %).
- + Học lực Khá: 14.38% (so với HKI 2023-2024 giảm 3.26%).
- + Học lực Đạt: 0.97% 1.12 % (so với HKI 2023-2024 giảm 0.15 %).
- + Học lực Chưa đạt: 00% (so với HKI 2023-2024 không đổi).

- Tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia ở các bộ môn Lịch sử, Địa lý và Tiếng Anh (03 học sinh) dành cho học sinh phổ thông. Kết quả đạt 01 giải ba môn Lịch sử và 01 giải KK môn Địa lý.

- Tham gia Hội thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh với 03 sản phẩm. Kết quả đạt 01 giải nhất (tham dự vòng quốc gia) và 01 giải ba.

- Tham gia cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” do Bộ Giáo dục & Đào tạo tổ chức. Có 10 học sinh vào vòng bán kết được tổ chức vào tháng 2/2025.

- Tham gia cuộc thi “Ý tưởng giao thông thông minh”, đạt giải nhất cấp tỉnh.

- Tham gia cuộc thi Thiết kế ấn phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường do Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp cùng Thành Đoàn Mỹ Tho tổ chức. Kết quả có 02 học sinh đạt giải: 01 giải ba, 01 giải khuyến khích.

- Tham gia Cuộc thi pháp luật trực tuyến năm 2024 do Tỉnh Đoàn tổ chức có 03 đoàn viên đạt giải: 02 giải nhì và 01 giải ba.

Việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông nhất là chương trình giáo dục phổ thông mới 2018, mặc dù còn hơi bỡ ngỡ nhưng nhà trường đã thực hiện tốt việc tuyên truyền, tư vấn đến phụ huynh, học sinh về chương trình mới đồng thời đã tổ chức tốt các tổ hợp đăng ký môn học (05 nhóm tổ hợp) phù hợp với thực tế nhân sự nhà trường và nhu cầu của học sinh. Giáo viên nhà trường thực hiện tốt bồi dưỡng các module đồng thời tham gia đầy đủ tập huấn sách giáo khoa; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nên kết quả giáo dục nhà trường được giữ vững.

Nhà trường thực hiện tốt quy trình lựa chọn sách giáo khoa đúng theo quy định của Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đồng thời

11/12/2024

chủ động liên hệ công ty sách để đặt sách cho học sinh (có nhu cầu), thực hiện tốt việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn,... Kết quả 100% học sinh có sách giáo khoa khi đến trường.

2. Về đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh

Công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông trong nhà trường phổ thông có vai trò quan trọng, là một hoạt động không thể thiếu được ở các trường phổ thông nhằm giúp học sinh nâng cao sự hiểu biết về nghề nghiệp và chính bản thân học sinh để có thể định hướng đúng đắn và đưa ra quyết định chọn ngành, chọn nghề nghiệp phù hợp. Ngay từ đầu năm học 2024-2025, Ban Giám hiệu nhà trường đã xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2025-2030” nhằm định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THPT.

- Tổ chức cho 630 học sinh tham quan về nguồn tại Dinh Độc Lập – TP. Hồ Chí Minh, tham quan trải nghiệm tại Đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

- Tổ chức tư vấn hướng nghiệp với chủ đề Gen Z chọn ngành, chọn nghề cho 1300 học sinh nhà trường. Buổi tư vấn được ThS Phạm Doãn Nguyên - Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Hoa Sen thực hiện.

- Tổ chức cho 630 học sinh nhà trường - Tổ chức sinh hoạt 03 chuyên đề: chuyên đề Chọn nghề thông minh, hoạch định cuộc đời, Văn hóa ứng xử học đường, chuyên đề Học để làm gì, chuyên đề Kỹ năng đối mặt với những khó khăn trong học tập, gia đình và cuộc sống cho học sinh 03 khối của nhà trường tham dự do TS Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu thực hiện.

Trong năm học 2023-2024, khoảng 90% học sinh tốt nghiệp THPT tham gia học Đại học, Cao đẳng; còn khoảng 10% học sinh tham gia học nghề hoặc đi làm phụ giúp gia đình.

3. Về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học

Việc giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm an toàn trường học được nhà trường quan tâm đặc biệt nhằm hướng tới xây dựng người học sinh không những giỏi về kiến thức mà còn vững về kỹ năng sống và đạo đức tốt. Kết quả cụ thể như sau

- Tổ chức Diễn đàn “Tuổi trẻ học đường Mỹ Tho tiên phong tham gia chuyển đổi số” vào ngày 15/1/2025 cho 1300 học sinh tham dự và ứng dụng tổ chức Gian hàng ẩm thực 4.0 không sử dụng tiền mặt trong hoạt động Hội trại Khi tôi 18.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Kỹ năng quản lý cơn tức giận” cho hơn 1010 học sinh nhà trường cùng tham gia được Thạc sĩ tâm lý học Nguyễn Hiếu Văn (công tác tại Trường ĐH FPT, chuyên gia của Viện Nghiên cứu, Đào tạo và Ứng dụng tâm lý - IPRTA) trao đổi.

- Đoàn Thanh niên phối hợp với Nha Khoa 5S tổ chức tư vấn Nha khoa học đường cho 1000 đoàn viên học sinh của nhà trường với chủ đề “Răng đẹp chuẩn gu, tự tin tỏa sáng”.

- Tổ chức Hội trại Khi tôi 18 với các hoạt động rèn luyện kỹ năng sinh hoạt tập thể dưới sự hướng dẫn của giảng viên Khoa Kỹ năng - Trường Đoàn Lý Tự Trọng. Ngoài ra, Đoàn trường còn tổ chức các phần thi tài năng: hát, múa, nhảy, cùng với các phần thi khéo tay: thời trang, cắm hoa, chưng mâm ngũ quả và kỹ năng dựng trại, giải mật thư.

- Duy trì 16 Câu lạc bộ sở thích, kỹ năng và học tập trong 3 năm học gần đây bao gồm: Bóng chuyền, Bóng đá, Cầu lông, Bóng rổ Nam, Bóng rổ nữ, Tiếng Anh, Âm nhạc, Young Leader, Kịch, Hội họa, Nhiếp ảnh, Đọc sách, Bơi lội, Toán học và tuổi trẻ, Đá cầu, Âm thực với nhiều hoạt động được tổ chức.

- Có 02 đoàn viên nhận bằng khen Học sinh 3 tốt cấp tỉnh nhận tuyên dương trong Hội trại Truyền thống học sinh, sinh viên Việt Nam năm 2025.

- Tổ chức sinh hoạt các chuyên đề “Văn hóa ứng xử học đường” cho toàn bộ học sinh lớp 10, 11 do TS Nguyễn Hoàng Khắc Hiếu thực hiện.

- Tổ chức sinh hoạt “Kỹ năng thực hành xã hội” cho hơn 300 đoàn viên học sinh 03 khối của nhà trường với các báo viên là Giảng viên Trường Đoàn Lý Tự Trọng.

Trong năm 2024, trường THPT Nguyễn Đình Chiểu thực hiện tốt công tác an toàn, an ninh trường học, không để xảy ra tình trạng bạo lực học đường, gây gổ đánh nhau. Nhà trường vinh dự được đề nghị tặng nhận Giấy khen của Công an tỉnh vì có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc năm 2024.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	0	0
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	0	0

2. Kết quả thu chi hoạt động

TT	Chỉ số thống kê	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	31.730.896.097	22.879.285.280
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	20.913.849.898	15.416.350.300
II	Thu giáo dục và đào tạo	10.817.046.199	7.462.934.980
1	Học phí, lệ phí từ người học	2.180.805.000	2.076.261.000
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
4	Thu khác (thuê mặt bằng và DT-HT)	8.636.241.199	5.386.673.980
III	Thu khoa học và công nghệ		
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN		
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài		
3	Thu khác		
IV	Thu khác (thu nhập ròng)		
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	31.317.951.415	22.669.723.219
I	Chi lương, thu nhập	18.795.078.254	13.941.968.579
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	18.795.078.254	13.941.968.579
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác		

II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	345.664.515	592.571.480
1	Chi cho đào tạo		
2	Chi cho nghiên cứu		
3	Chi cho phát triển đội ngũ		
4	Chi phí chung và chi khác	345.664.515	592.571.480
III	Chi hỗ trợ người học	17.250.000	19.500.000
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	17.250.000	19.500.000
2	Chi hoạt động nghiên cứu		
3	Chi hoạt động khác		
IV	Chi khác	12.159.958.646	8.115.683.160
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	412.944.682	209.562.061

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. *Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giáo dục*

- Trường thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý giáo dục thông qua việc ứng dụng tốt các phần mềm như: Phần mềm quản lý học sinh (Vnedu), phần mềm quản lý nhân sự, phần mềm công tác thư viện, phần mềm công tác kế toán, xin phép online, điểm danh online, đăng ký phòng bộ môn online...

- Nhà trường khai thác triệt để vai trò của mạng xã hội trong việc tuyên truyền cũng như phối hợp với phụ huynh giáo dục học sinh.

- Văn thư, kế toán và Ban Giám hiệu nhà trường thực hiện tốt chuyển đổi số trong xử lý và quản lý văn bản.

- Áp dụng học bạ điện tử đối với 100% học sinh trong nhà trường.

- 100% học sinh ứng dụng việc thanh toán các khoản thu qua tài khoản ngân hàng (chuyển khoản), không dùng tiền mặt.

- Thực hiện tốt việc báo cáo kết quả thực hiện cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

- 100% giáo viên đều có kỹ năng trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, số tiết dạy có ứng dụng công nghệ thông tin ngày càng cao.

2. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh

- Kết quả kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2023-2024 có 04 giải nhì, 05 giải ba, 01 giải khuyến khích, 01 học sinh dự thi và đạt giải ba cấp quốc gia.

- Kết quả kỳ thi Tốt nghiệp THPT, bộ môn tiếng Anh xếp hạng nhì tỉnh liên tục nhiều năm liền.

- 100% học sinh nhà trường tham gia Hội thi *Olympic Tiếng Anh học sinh, sinh viên* lần VI năm 2024 do Trung ương Đoàn tổ chức. Kết quả: 03 học sinh đạt giải nhất, nhì, ba cấp tỉnh.

- Trình độ giáo viên tiếng Anh được nâng cao, 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn trở lên, trong đó có 01 giáo viên trình độ Thạc sĩ, 100% đạt chuẩn C1.

3. Hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác cải cách hành chính, thanh tra, kiểm tra về giáo dục đào tạo

Về hoàn thiện thể chế, tăng cường công tác cải cách hành chính: Đạt được một số kết quả như sau:

- Tích cực chỉ đạo, xây dựng, quán triệt, tuyên truyền, thực hiện công tác cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong cơ quan mình phụ trách.

- Niêm yết đầy đủ các văn bản về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức như: Nội quy cơ quan; nội quy học sinh, quy chế hoạt động dân chủ, quy chế phối hợp giữa các phòng ban và các tổ chức chính trị xã hội trong và ngoài cơ quan.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về thủ tục hành chính như: Học sinh chuyên trường, công văn đi đến, nhận bằng tốt nghiệp, chế độ miễn giảm học phí,...

- Tất cả các hồ sơ, sổ sách về công tác hành chính được lưu giữ đầy đủ, xếp đặt gọn gàng, ngăn nắp và để nơi đúng quy định.

- Phân công cán bộ phụ trách và tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính trong nhà trường.

- Thực hiện công tác quy hoạch đúng quy định; xây dựng được quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý, sử dụng tài sản công.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản, tài chính công trong quản lý và sử dụng.

- Đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

Về thanh tra, kiểm tra sư phạm nội bộ, kiểm tra chuyên đề

- Ban Giám hiệu thực hiện tốt công tác kiểm tra hồ sơ đầu năm - kiểm tra hồ sơ tổ của 09 tổ chuyên môn. Kết quả: 100% tổ chuyên môn có đầy đủ hồ sơ tổ theo quy định.

- Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ cá nhân của các thành viên trong tổ. Kết quả: 100% giáo viên có đầy đủ hồ sơ cá nhân theo quy định.

- Kiểm tra sư phạm giáo viên: 08 giáo viên. Kết quả 08 Tốt .

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn: 75 giáo viên. Kết quả: 75 xếp loại Tốt.

- Ngoài ra, Ban Giám hiệu nhà trường tổ chức thao giảng toàn hội đồng dự 02 tiết, chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn tăng cường dự giờ các tiết thao giảng của giáo viên trong tổ. Kết quả: 100% các tiết thao giảng được đánh giá đạt loại tốt. Dự giờ thường xuyên của giáo viên: 574 tiết.

4. Công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Nhà trường thực hiện tốt việc truyền thông về:

- Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của ngành giáo dục và kết quả triển khai các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục; các ngày lễ kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và của ngành.

- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, bảo vệ chủ quyền biển đảo; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường; nền nếp, kỷ cương, dân chủ, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường.

- Các nhiệm vụ nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường; thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với 03 khối lớp 10, 11, 12; tuyển sinh đầu cấp, kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2023- 2024; công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; trường đạt chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn.

- Công tác nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; công tác quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp, đánh giá xếp loại viên chức hàng năm. Trong HKI năm học 2024-2025, tuyển mới 11 giáo viên các bộ môn Toán, Vật lý, Hóa học, Ngữ văn, Tiếng Anh,

Lịch sử, Địa lý, GDKT-PL, Giáo dục thể chất và 01 nhân viên; thuyên chuyển nhận mới 02 giáo viên Toán và Ngữ văn. Có 01 giáo viên đang học lớp Trung cấp chính trị.

- Công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, kết quả triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; công tác tài chính, chính sách học phí, chế độ chính sách đối với người học; công tác công khai giáo dục trong nhà trường.

- Công tác cải cách hành chính, dân chủ cơ sở và dân vận chính quyền, giải quyết các thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của phụ huynh và học sinh.

Trên đây là báo cáo công khai thường niên của trường THPT Nguyễn Đình Chiểu./.

HIỆU TRƯỞNG



Võ Hoài Nhân Trung